

BÁO CÁO

**kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm
và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019**

Phần thứ nhất

kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện phương hướng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Trung ương và Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ của ban chấp hành đảng bộ các cấp, 6 tháng đầu năm 2019, ban tổ chức cấp ủy đã tập trung triển khai thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đạt kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Cụ thể hóa và sơ, tổng kết các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác tổ chức xây dựng Đảng

Tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 38-KL/TW ngày 13-11-2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 11-01-2019 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp; Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 03-6-2019 thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21-01-2019 của Ban Bí thư khóa XII về nâng cao chất lượng đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; công văn thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18-3-2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân...

Ban hành Kế hoạch số 02-KH/BTCTU ngày 26-3-2019 triển khai thực hiện 08 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tổ chức xây dựng Đảng theo Kết luận số 05-KL/BTCTW, ngày 01-02-2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Kế hoạch số 04-KH/BTCTU, ngày 26-4-2019 về khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2018 gắn với lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2019...

Tham mưu báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 29-6-2009 của Bộ Chính trị về quy chế thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ; sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01-7-2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh việc học tập, rèn luyện, học tập nâng cao trình độ, phẩm chất, đạo đức, lối sống trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy huyện; báo cáo tình hình thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; báo cáo tình hình đảng viên bỏ sinh hoạt đảng từ năm 2015 đến nay; báo cáo tham luận Hội thảo khoa học về “Giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Ban Tổ chức Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy trong công tác cán bộ thuộc Trung ương quản lý”...

1.2. Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý và tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2018

- Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý

Kết quả có 1.208 tập thể và 2.499 cán bộ lãnh đạo, quản lý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình¹, trong đó có 40 tập thể và 42 cá nhân được gợi ý kiểm điểm, tự phê bình và phê bình năm 2018 (Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý đối với 06 tập thể, 05 cá nhân).

Tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với 397 đồng chí, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 19 đồng chí, chiếm 5,4% so với hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ 349 đồng chí, chiếm 87,91%, hoàn thành nhiệm vụ 26 đồng chí, chiếm 6,55 %, không hoàn thành nhiệm vụ 03 đồng chí, chiếm 0,75%.

- Xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên năm 2018

+ **Tổ chức cơ sở đảng:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 18,92% so với số hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 87,02%; hoàn thành nhiệm vụ chiếm 11,07%; không hoàn thành nhiệm vụ chiếm 1,89%. **Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 17,62% so với số hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 90,57%; hoàn thành nhiệm vụ chiếm 8,28%; không hoàn thành nhiệm vụ chiếm 1,14%.

+ **Đảng viên:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 12,83% so với đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 75,91%; hoàn thành nhiệm vụ chiếm 12,24%; không hoàn thành nhiệm vụ chiếm 0,70%.

¹ Tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 15/15 thành viên; 14/14 tập thể ban thường vụ cấp trên cơ sở và 114 thành viên; 62 tập thể và 268 cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 1.131 tập thể và 2.102 cá nhân lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở.

1.3. Thực hiện các Nghị quyết Trung ương, của Tỉnh ủy

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh về **“xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân”** và Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về quy định về trách nhiệm nêu gương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế về trách nhiệm của Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; kế hoạch tuyên truyền điển hình tiêu biểu về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng đảng viên, rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu xây dựng Đề án và sáp nhập Đảng bộ Khối Doanh nghiệp vào Đảng bộ Dân chính đảng; sắp xếp tổ chức bộ máy, hợp nhất Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và Trường Chính trị². Hoàn thành Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới phương thức hoạt động của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

Hiện nay, Tỉnh ủy còn 13 đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc, giảm một đảng bộ, giảm 01 bí thư, 01 phó bí thư, 05 ủy viên ban thường vụ, 13 cấp ủy viên đảng ủy cấp trên cơ sở. Sau khi ban hành Đề án và Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy và biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Trường Chính trị, giảm 18 phòng, 28 lãnh đạo cấp phòng và 10 hợp đồng lao động. Cắt giảm 177 biên chế so với năm 2018 của cơ quan Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Bố trí 06/09 bí thư và 02 phó bí thư cấp ủy huyện (có 01 đồng chí PBT, chủ tịch UBND huyện) không là người địa phương; trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch UBMTQ cấp tỉnh và của 5/9 huyện, thành phố; trưởng ban tuyên giáo kiêm nhiệm giám đốc Trung tâm bồi

² Theo Đề án, Ban Tổ chức, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy (mỗi đơn vị có 04 phòng), lãnh đạo đơn vị không quá 04 người, 29 biên chế, đến năm 2021, còn 28 biên chế (mỗi đơn vị giảm 06 biên chế so với năm 2018); Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (còn 4 phòng), Ban Dân vận, Ban Nội chính Tỉnh ủy (còn 02 phòng), lãnh đạo đơn vị không quá 03 người, biên chế lần lượt là 27, 18 và 15, đến năm 2021, lần lượt là 26, 17, 14 (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy giảm 08, Ban Dân vận Tỉnh ủy giảm 05, Ban Nội chính Tỉnh ủy giảm 06 biên chế so với năm 2018). Lãnh đạo Trường không quá 03 đồng chí, có 05 phòng, khoa, 42 biên chế và 06 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68, giảm 10 biên chế, tăng 03 hợp đồng theo Nghị định số 68, đến năm 2021 cơ cấu cán bộ giảng dạy và nghiên cứu khoa học tối thiểu là 75% so với tổng số công chức, viên chức; tiêu chuẩn chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, trưởng, phó phòng, khoa phải đảm bảo đúng theo quy định.

đưỡng chính trị 03 huyện; bí thư huyện đoàn kiêm giám đốc nhà thiếu nhi 02 huyện; sắp xếp, bố trí lại cấp phó, sáp nhập các hội đặc thù. Đối với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh đã sắp xếp giảm 24 phòng, 03 chi cục và 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Từ năm 2015 đến nay tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/NĐ-CP là 1.263 người, đạt 4,82% (trong đó khối Đảng, đoàn thể tinh giản 93 người, đạt 7,4%; khối Nhà nước tinh giản 1.170 người, đạt 4,3%).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo BCS đảng UBND tỉnh, các huyện, thành ủy và sở, ngành liên quan rà soát, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Qua rà soát, đề xuất giữ nguyên hiện trạng đến năm 2021.

- Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 11-01-2019 quy định trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Chỉ đạo rà soát kỹ, bổ sung đầy đủ thông tin, đánh giá chính xác, nắm chắc vấn đề chính trị của cán bộ; thực hiện đảm bảo quy trình công tác cán bộ và tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, phấn đấu đến 2030 xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp trong tỉnh chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng và ngang tầm nhiệm vụ³.

- Thực hiện Quy định 262-QĐ/TW ngày 08-10-2014 của Bộ Chính trị việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Các đồng chí ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, chức danh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh đều có tỉ lệ cao về số phiếu tín nhiệm và tín nhiệm cao, không có đồng chí nào có số phiếu tín nhiệm thấp từ 50% trở lên; 01 đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện và 02 ủy viên ban thường vụ cấp ủy cơ sở có tỉ lệ số phiếu thấp trên 50% đều đã phân công nhiệm vụ khác.

- Chủ trì, tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tập thể lãnh đạo và người đứng đầu trong việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy; tham gia Đoàn thanh tra của Ủy ban nhân dân tỉnh và đoàn kiểm tra của các cơ quan có liên quan. Xây dựng Kế

³ Đến năm 2030: *Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh*: Có từ 15 - 20% dưới 40 tuổi; từ 25 - 35% đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; *Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương*: Có từ 20 - 25% dưới 40 tuổi; từ 35% trở lên đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; *Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp huyện, cấp xã*: Có từ 20 - 25% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện dưới 40 tuổi. *Cán bộ chuyên trách cấp xã*: 100% có trình độ chuyên môn từ cao đẳng, đại học trở lên và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, kỹ năng công tác. *Đội ngũ cán bộ khoa học*: Đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Hình thành đội ngũ các nhà khoa học ở những lĩnh vực trọng điểm, có thế mạnh của tỉnh. Tỷ lệ cán bộ khoa học bằng với cả nước (ít nhất 11 người/vạn dân). *Cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước*: Nâng cao tính Đảng và ý thức tuân thủ pháp luật; sản xuất kinh doanh hiệu quả; từ 70% trở lên có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Ưu tiên bố trí cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy ở những nơi có điều kiện và tổ chức đảng các cấp. Phấn đấu tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20 - 25%; tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đạt trên 35%...

hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cán bộ và việc xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên; thông báo kết luận kiểm tra đối với 03 đơn vị theo kế hoạch kiểm tra cuối năm 2018. Đang tiếp tục xây dựng kế hoạch phối hợp với Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng và kiểm tra, giám sát trong đảng đối với ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy...

1.4. Công tác chuẩn bị đại hội đảng

Đề chuẩn bị nguồn nhân sự đại hội Đảng bộ cấp tỉnh lần thứ XVI, tham mưu phối hợp với Học viện Chính trị khu vực II, tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh cho 93 học viên thuộc đối tượng quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những nhiệm kỳ tiếp theo.

Tham mưu ban hành Kế hoạch và thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII. Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Thực hiện kịp thời công tác nhân sự thường xuyên và bổ sung cấp ủy các cấp để kiện toàn, ổn định bộ máy, đồng thời chuẩn bị một bước nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó, đề nghị Ban Tổ chức Trung ương quy hoạch cấp chiến lược 02 đồng chí, kiện toàn cấp ủy tỉnh 06 đồng chí...Đang tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chức danh chủ chốt của tỉnh và phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và sở ngành tỉnh, nhiệm kỳ 2015 – 2020 và những nhiệm kỳ tiếp theo.

Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thành lập các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025.

2. Nhiệm vụ thường xuyên

2.1. Công tác Tổ chức - Cán bộ

Tham mưu ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Trường Chính trị và Đảng ủy Dân chính đảng; quyết định ban hành danh mục, bản mô tả vị trí việc làm của cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo các quyết định của Ban Tổ chức Trung ương.

Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội MTTQ các xã, cấp huyện nhiệm kỳ 2019 – 2024. Chuẩn bị nhân sự cho Đại hội MTTQ tỉnh nhiệm kỳ 2019 -2024. Cho ý kiến giải thể Trung tâm Đào tạo, giới thiệu việc làm thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; sắp xếp, sáp nhập một số chi cục thuế cấp huyện thành chi cục thuế khu vực.

Tham mưu sắp xếp, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và cho ý kiến về công tác cán bộ đối với 84 đồng chí và thông báo nghỉ hưu 09 đồng chí diện

Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Hiệp y với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác cán bộ 08 đồng chí. Tiếp nhận biên chế về khối Đảng 9 đồng chí, chuyển biên chế về khối Nhà nước 6 đồng chí và hiệp y bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh. Cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy sắp xếp, bố trí cán bộ và kiện toàn nhân sự cấp ủy cơ sở đối 364 đồng chí.

2.2. Công tác Đào tạo, bồi dưỡng – Chính sách cán bộ

Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo kế hoạch phê duyệt và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ, người dân tộc thiểu số. Hoàn chỉnh hồ sơ 02 lớp cao cấp lý luận chính trị và 01 lớp hoàn chỉnh kiến thức để cấp bằng cao cấp lý luận chính trị (gồm 190 học viên). Chọn cử đưa đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước 135 đồng chí⁴.

Chủ trì, phối hợp tổ chức tốt kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức năm 2018, có 26/30 đồng chí trúng tuyển nâng ngạch lên chuyên viên chính, 02/02 đồng chí đủ tiêu chuẩn thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng II. Thẩm định, chuyển cơ quan chức năng 19 hồ sơ đủ điều kiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/NĐ-CP, Nghị định số 113/NĐ-CP, 04 hồ sơ đề nghị nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/NĐ-CP. Thực hiện chế độ chính sách tiền lương 54 đồng chí; thực hiện đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ, người có công.

Ngoài ra, thực hiện báo cáo Ban Tổ chức Trung ương một số vấn đề công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ, dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị; thực hiện các quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng, xác nhận trình độ lý luận chính trị; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất trong thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế; tình hình tinh giản biên chế và nghỉ hưu đúng tuổi, thôi việc theo quy định...

2.3. Công tác Tổ chức đảng - Đảng viên

Phối hợp, hướng dẫn chuyển giao tổ chức cơ sở đảng và đảng viên từ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp về Đảng ủy Dân chính đảng, Thành ủy Cà Mau và Huyện ủy Thới Bình; chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên chi cục thuế huyện, thành phố về trực thuộc Đảng ủy Cục Thuế tỉnh, sắp xếp tổ chức đảng, đảng viên Cục Quản lý

⁴ Đào tạo thạc sĩ 02 đồng chí (Chính trị học và Quản lý kinh tế); bồi dưỡng kiến thức QP-AN (đối tượng 01) 02 đồng chí, (đối tượng 02) 30 đồng chí; tham gia đoàn cán bộ cấp cao học tập kinh nghiệm về “kinh nghiệm của Trung Quốc về hội nhập quốc tế”; bồi dưỡng ngắn ở nước ngoài theo đề án 165, 03 đồng chí về nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý công và dịch vụ công của chính quyền cấp sở, cấp huyện” tại Australia và Hàn Quốc; bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài bằng ngân sách tỉnh tại Singapore và Nhật Bản 36 đồng chí; bồi dưỡng theo chức danh lãnh đạo ủy ban kiểm tra, lãnh đạo ban dân vận cấp huyện 09 đồng chí, bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên chính 57 đồng chí, ngạch chuyên viên 09 đồng chí

thị trường...Toàn tỉnh hiện có 698 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 213 đảng bộ cơ sở (với 2.402 chi bộ và 01 đảng bộ bộ phận) và 485 chi bộ cơ sở; mở 05 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 305 cảm tình đảng, 05 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 304 đảng viên mới; kết nạp 505 đảng viên⁵, đạt 25,3%. Trong đảng bộ có 47.220 đảng viên.

Các cấp ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên⁶; theo dõi, nắm tình hình và tham mưu thực hiện chủ trương phân công cấp ủy viên và lãnh đạo các ban đảng dự sinh hoạt chi bộ ở địa bàn dân cư, chi bộ cơ quan, đơn vị; sắp xếp, bố trí lại cán bộ theo hướng kiêm nhiệm thêm một số chức danh không chuyên trách, một số hội đặc thù ở xã và ấp; lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục công tác quản lý đảng viên, chấn chỉnh việc cho miễn công tác, miễn sinh hoạt đảng; tăng cường tạo nguồn kết nạp đảng viên; tổ chức tuyên dương tổ chức đảng, đảng viên xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Khảo sát, thẩm định chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đề nghị khen thưởng năm 2018. Trình Thường trực Tỉnh ủy tặng, truy tặng 379 Huy hiệu Đảng; làm 1.297 thẻ đảng viên.

Hướng dẫn thực hiện các quy định điều động đối với lãnh đạo, quản lý là cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai của huyện, thành phố; tham gia ý kiến dự thảo Quy định của Bộ Chính trị về phân công cán bộ, đảng viên phụ trách hộ gia đình nơi cư trú; nhân dân thực hiện việc giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là giám sát về đạo đức, lối sống; đề xuất sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 24-9-2018 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo, quản lý các cấp...

2.4. Công tác Bảo vệ chính trị nội bộ

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận về tiêu chuẩn chính trị để bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 03 đồng chí; trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến cán bộ đi du lịch nước ngoài 05 đồng chí. Báo cáo Cục Bảo vệ chính trị nội

⁵ Đảng ủy Quân sự 120%, Đảng ủy Dân chính đảng 46%, Huyện ủy Trần Văn Thời 45,6%, Phú Tân 43,6%, Đầm Dơi 35,7%, Thành ủy Cà Mau 24,5%, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng 20%, Ngọc Hiển 15,8%, U Minh 12,5%, Cái Nước 11,2%, Thới Bình 10,2%, Năm Căn 5%, Đảng ủy Công an chưa kết nạp đảng viên.

⁶ Huyện ủy U Minh ban hành Kế hoạch định kỳ gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo huyện với bí thư chi bộ, trưởng ấp và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện, kế hoạch quy chế về trách nhiệm của Bí thư Huyện ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân; Đảng ủy Bộ đội Biên phòng, Đảng ủy Dân chính đảng, Huyện ủy Cái Nước, U Minh, Năm Căn, Đầm Dơi, Thành ủy Cà Mau...xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW về nâng cao chất lượng đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, kế hoạch thực hiện Kết luận số 38-KL/TW của Bộ Chính trị về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đồng thời sắp xếp, kết thúc hoạt động chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn và chuyển số đảng viên về sinh hoạt ở chi bộ ấp, khóm...

bộ, Ban Tổ chức Trung ương kết quả giải quyết đơn yêu cầu về tiêu chuẩn chính trị cán bộ 01 đồng chí.

Thẩm định tiêu chuẩn chính trị 14 đồng chí, trong đó phục vụ công tác cán bộ, quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý 10 đồng chí, bố trí, sử dụng cán bộ vi phạm tiêu chuẩn chính trị 04 đồng chí. Cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy thẩm định, thẩm tra, xác minh đối với 1.211 trường hợp, trong đó sắp xếp, bố trí cán bộ 142, quy hoạch cán bộ 619, phát triển đảng viên 450 trường hợp.

Rà soát hồ sơ bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và những nhiệm kỳ tiếp theo; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”; tham gia ý kiến dự thảo Hướng dẫn thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW.

Phối hợp, trao đổi ý kiến về nghiệp vụ công tác bảo vệ chính trị nội bộ với cơ quan có liên quan; nắm tình hình, phản ánh của cán bộ, đảng viên liên quan đến cán bộ đã nghỉ hưu, liên quan đến đoàn kết nội bộ và việc bố trí cán bộ vi phạm tiêu chuẩn chính trị...Sưu tra hồ sơ tại Công an tỉnh và các tỉnh 54 phiếu, trong đó giúp tỉnh bạn 16 phiếu. Có 60 cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi công tác nước ngoài. Tiếp nhận, chuyển 11 đơn yêu cầu đến cơ quan, đơn vị giải quyết theo thẩm quyền...

2.5. Công tác tuyên truyền và xây dựng nội bộ

Thực hiện Kế hoạch số 205-KH/BTCTW ngày 12/4/2019 và Kế hoạch số 189-KH/BTCTW ngày 25/02/2019 của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 05-KH/BTCTU, ngày 07/5/2019 để triển khai, phổ biến, thông tin, tuyên truyền công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (**Giải Búa liềm vàng**) lần thứ IV - năm 2019; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và cơ quan báo, đài để thống nhất biện pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Giải Búa liềm vàng lần thứ IV. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết, kết luận về công tác tổ chức xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị trên Trang tin điện tử Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Trang thông tin nội bộ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy...

Ban hành kế hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng, lãnh đạo Ban nhiệm kỳ 2015-2020, 2020-2025 và những nhiệm kỳ tiếp theo. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và Quy định thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng, quản lý công chức của cơ quan Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Bàn giao nhiệm vụ quản trị, kế toán, tài vụ, phục vụ, lái xe và kinh phí hoạt động về Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy...Ngoài ra, còn tham gia ý kiến vào các dự thảo Đề án, Quy định, Hướng dẫn của Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương, Bộ

Nội vụ chủ trì; mối quan hệ giữa ban tổ chức cấp ủy ngày càng chặt chẽ, phát huy hiệu quả trong việc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

Phát động thi đua năm 2019 với phương châm “*Đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, nêu gương, sáng tạo*”, chia thành 2 đợt, 6 tháng đầu năm “*Kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Kỷ niệm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5; hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019*”, 6 tháng cuối năm “*Chào mừng 74 năm Cách mạng tháng tám và Quốc khánh 2/9; Kỷ niệm 89 năm ngành Tổ chức Xây dựng Đảng; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2019*”.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ban tổ chức cấp ủy chủ động xây dựng kế hoạch bổ sung các nội dung chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương, Tỉnh ủy và triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch; các mặt công tác trọng tâm và thường xuyên, đột xuất bảo đảm tiến độ. Trọng tâm là tham mưu việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cá nhân lãnh đạo, quản lý và đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên chặt chẽ, dân chủ, đa chiều, tỷ lệ xếp loại đảm bảo theo quy định; lấy phiếu tín nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nghiêm túc; sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy, cán bộ của một số cơ quan, đơn vị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII; ban hành Đề án vị trí việc làm, tổ chức bộ máy và biên chế của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Trường Chính trị tỉnh; sắp xếp, bố trí, kịp thời kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp; hoàn thành tốt kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức năm 2018; đảm bảo các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người có công; các tham mưu, đề xuất được sự thống nhất của Thường trực và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nguyên nhân, ban tổ chức cấp ủy đã bám sát chủ trương, đường lối nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, Trung ương và chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Có sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu của cán bộ, công chức của Ngành tổ chức xây dựng Đảng. Sự phối hợp kịp thời, hiệu quả của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Hạn chế

Việc kiểm điểm, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý còn lúng túng, một số địa phương, đơn vị chưa thực hiện đúng quy định về thời gian và tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từng lúc thực hiện chế độ, thông tin báo cáo về trên còn chậm. Một số cấp ủy thực hiện chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục về công tác cán bộ, chính sách cán bộ, có nơi sắp xếp, bố trí cán bộ chưa đúng quy

trình, quy định; công tác quản lý đảng viên ở một số đảng bộ, nhất là ở cơ sở chưa tốt; công tác phát triển đảng viên còn chậm; thực hiện chưa nghiêm báo cáo định kỳ hằng tháng về thống kê tổ chức đảng, đảng viên...

Nguyên nhân, một số văn bản yêu cầu báo cáo của Trung ương quy định thời gian quá ngắn, hoặc khi nhận đã đến thời hạn. Quyết tâm chính trị của người đứng đầu ở một số cấp ủy đảng chưa cao, có sự chủ quan; sự phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị có liên quan có lúc thiếu chặt chẽ. Chất lượng tham mưu của ban tổ chức cấp ủy có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu; một số cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng từng lúc chưa chuyên tâm, sâu sát.

Phần thứ hai

Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

1. Tham mưu tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng khóa XII theo tinh thần Công văn số 48-CV/TBĐLĐ, ngày 28-5-2019 của Tiểu ban Điều lệ Đảng. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh. Xây dựng đề án, phương án nhân sự cấp ủy khóa mới đảm bảo chất lượng, số lượng và cơ cấu theo quy định, có uy tín, đạo đức, bản lĩnh chính trị, gương mẫu; đảm bảo cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số; sắp xếp, bố trí cán bộ, kiện toàn nhân sự cấp ủy các cấp chuẩn bị cho đại hội nhiệm kỳ mới gắn với chủ trương bí thư cấp ủy không là người địa phương; chuẩn bị nhân sự đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân và các chức danh chủ chốt ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026...

2. Phối hợp tham mưu thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về chuyên đề *"Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư về rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng...

3. Tiếp tục tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6, 7 và các chủ trương, kế hoạch, kết luận của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ. Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 18 Hội nghị Trung ương 6 và 04 năm thực hiện Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng, quản lý công chức của cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, đồng thời tiếp tục triển khai cho các cơ quan MTTQ, các tổ chức chính trị - xã

hội. Sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ và đổi mới cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh.

4. Tham mưu thẩm định và phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ chủ chốt cấp huyện và cán bộ lãnh đạo, quản lý diện cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy quản lý. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội MTTQ tỉnh nhiệm kỳ 2019 - 2024. Thực hiện tốt công tác nhân sự thường xuyên.

5. Thi tuyển công chức, viên chức của cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chọn cử cán bộ, công chức, viên chức đưa đi đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh lãnh đạo, quản lý theo kế hoạch được phê duyệt. Tham mưu kịp thời về chế độ, chính sách đối với cán bộ nghỉ hưu, nghỉ công tác. Thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ và người có công.

6. Xây dựng Kế hoạch và Tổng kết, nghiên cứu Đề tài "*Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*" theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, quy định về xây dựng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên trong tình hình mới. Sắp xếp, chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên của một số cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc theo chỉ đạo của Tỉnh ủy. Thực hiện tốt các quy định về quản lý, đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên.

7. Theo dõi, tham mưu, đề xuất việc thực hiện phân công các đồng chí cấp ủy viên và lãnh đạo ban đảng dự sinh hoạt chi bộ tại địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị. Kế hoạch triển khai thực hiện chủ trương thường trực cấp ủy các cấp ở địa phương định kỳ tiếp dân; bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ và cấp ủy viên dự sinh hoạt với chi bộ tại địa bàn dân cư; sắp xếp cán bộ theo hướng tăng cường kiêm nhiệm, tinh giản cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở; thực hiện tốt về nghiệp vụ công tác đảng viên...

8. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp nghiêm túc, dân chủ, khách quan, liên tục, xuyên suốt, đa chiều, bằng sản phẩm cụ thể, thông qua khảo sát, gắn kết quả đánh giá, xếp loại cá nhân với kết quả của tập thể, địa phương, đơn vị năm 2019.

9. Thẩm định, thẩm tra, xác minh và tham mưu kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên để chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp, nhất là thực hiện tốt việc rà soát, nắm tình hình chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên. Hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các địa phương, cơ quan, đơn vị và đề xuất giải quyết vấn đề có liên quan diễn biến tâm tư của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, 7 (khóa XII) và các Kế hoạch, Kết luận của Trung ương; theo dõi việc quản lý cán bộ, đảng viên đi nước ngoài, đảng viên có yếu tố nước ngoài và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng và kiểm tra, giám sát trong đảng; sơ, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy. Thực hiện có hiệu quả thông tin, tuyên truyền công tác xây dựng Đảng, Giải "***Búa liềm vàng***" và Trang tin điện tử Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Thực hiện nền nếp và nâng cao chất lượng chế độ thông tin, báo cáo.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- BTCTW (Vụ ĐP III - Phòng TH, VPBTCTW),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Văn phòng TU,
- Thường trực, BTC huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu VT.



Huỳnh Quốc Hùng